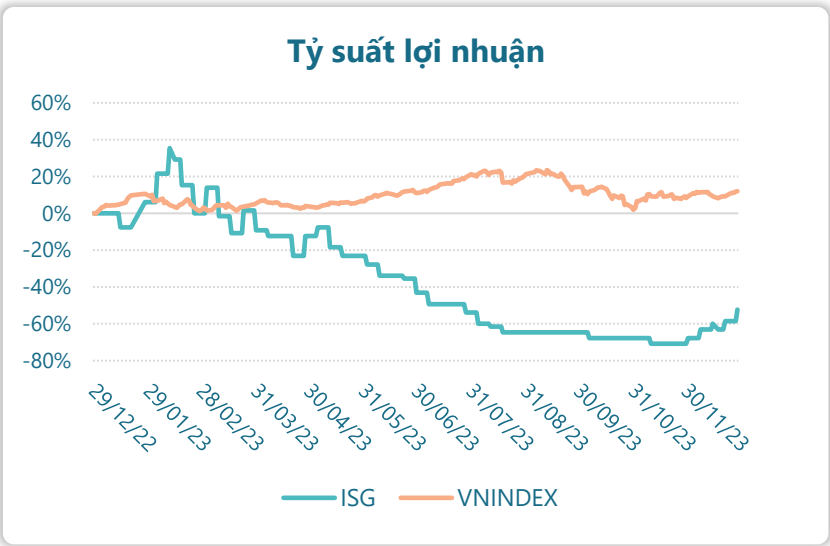
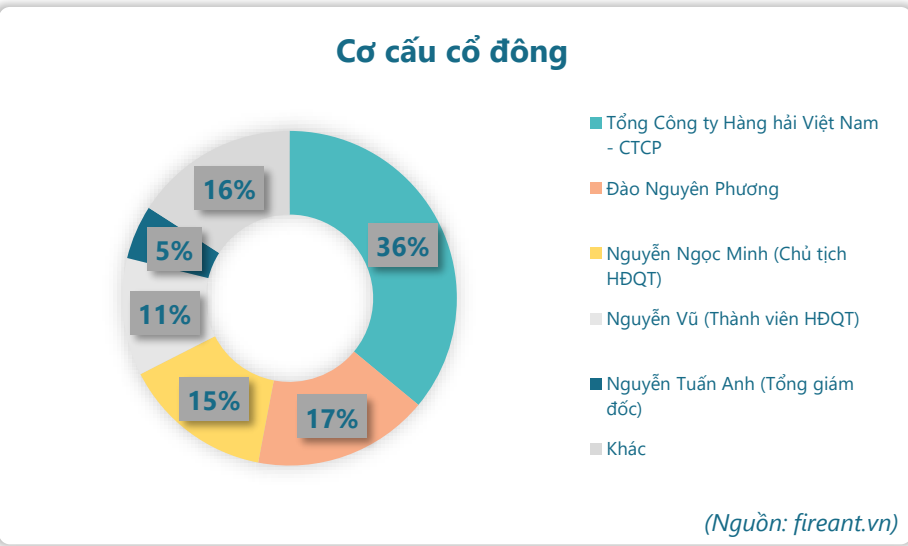
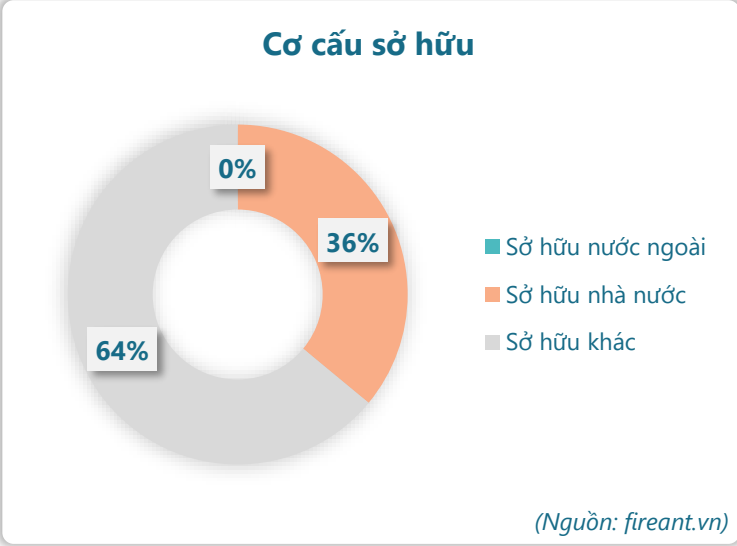
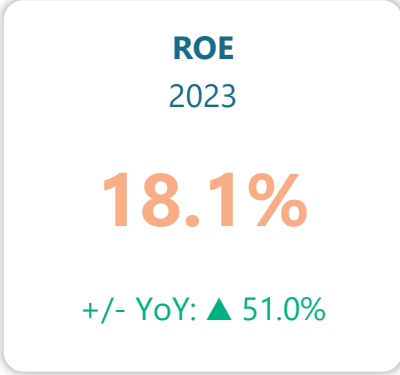
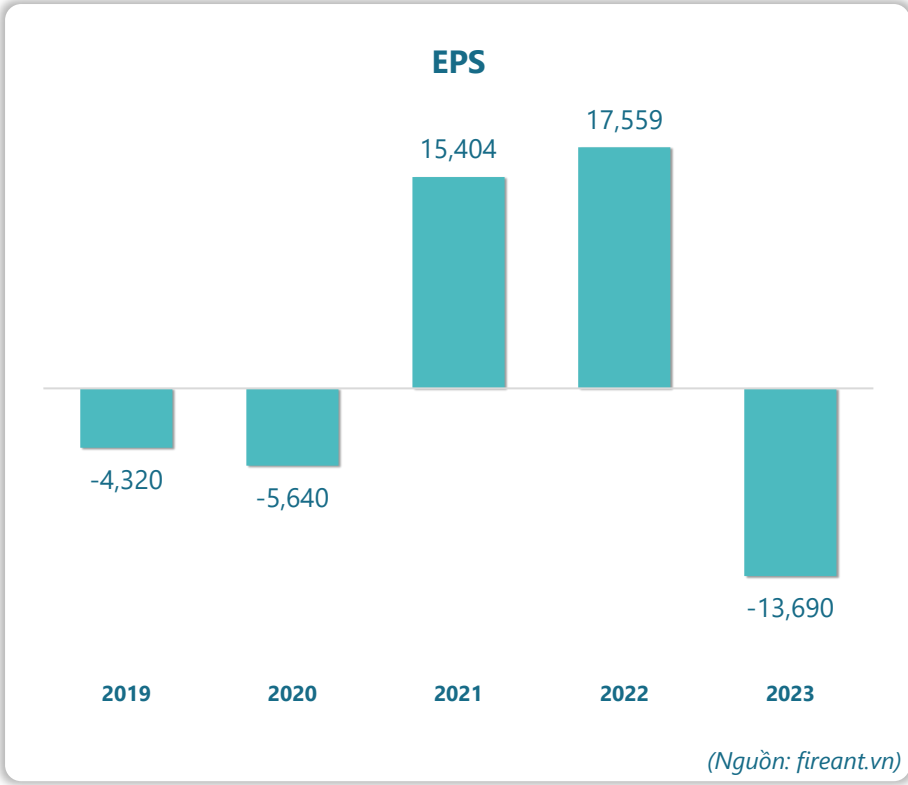
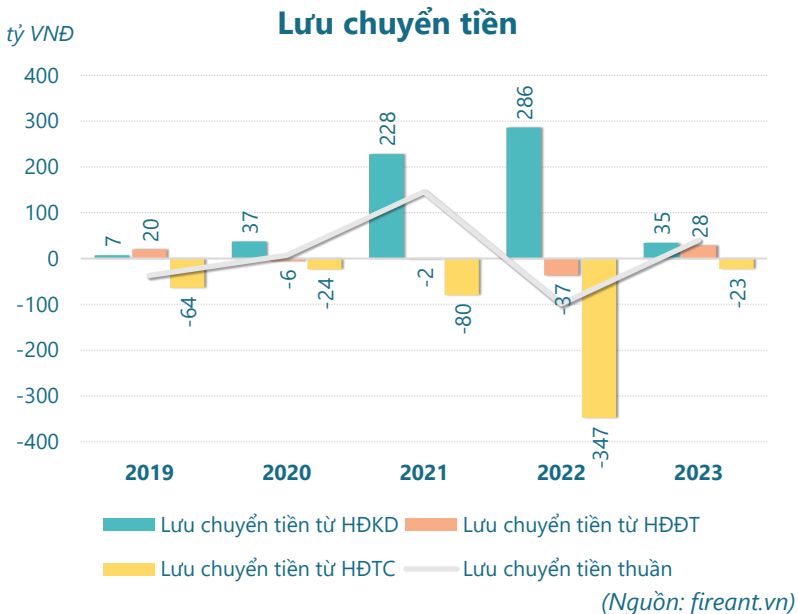
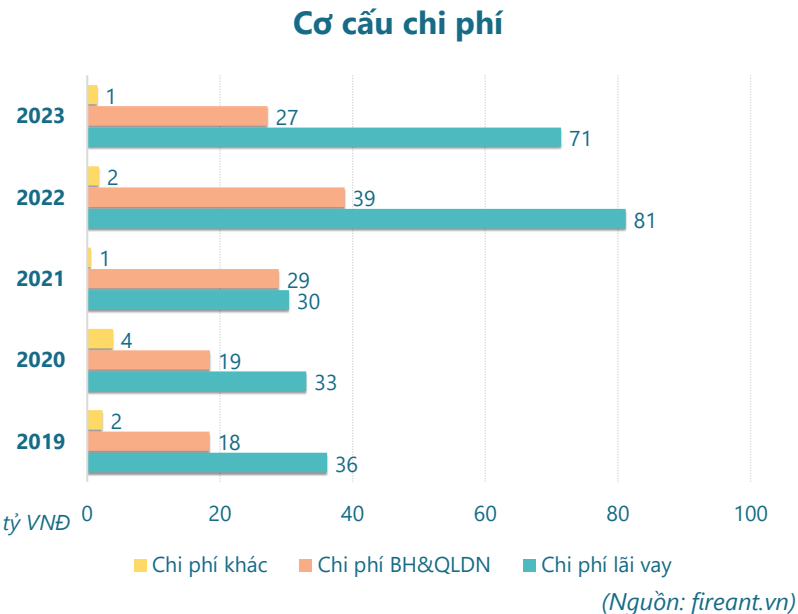
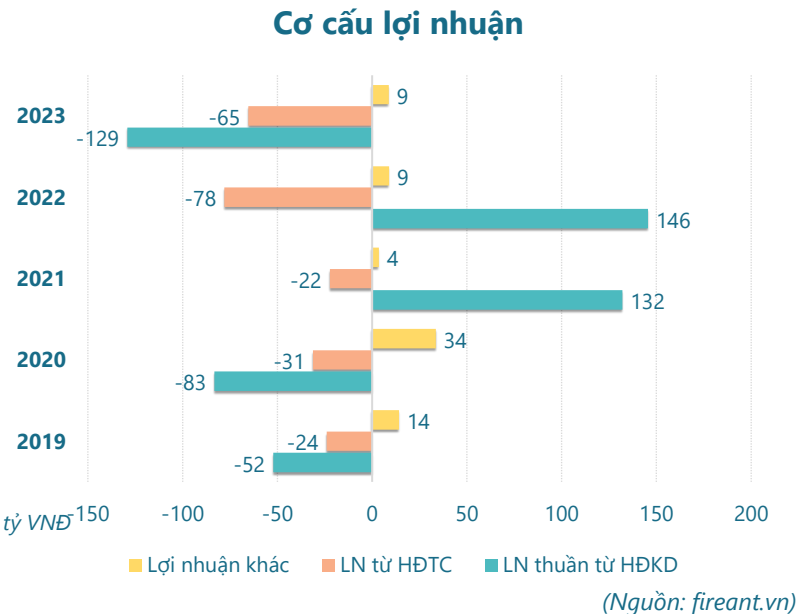
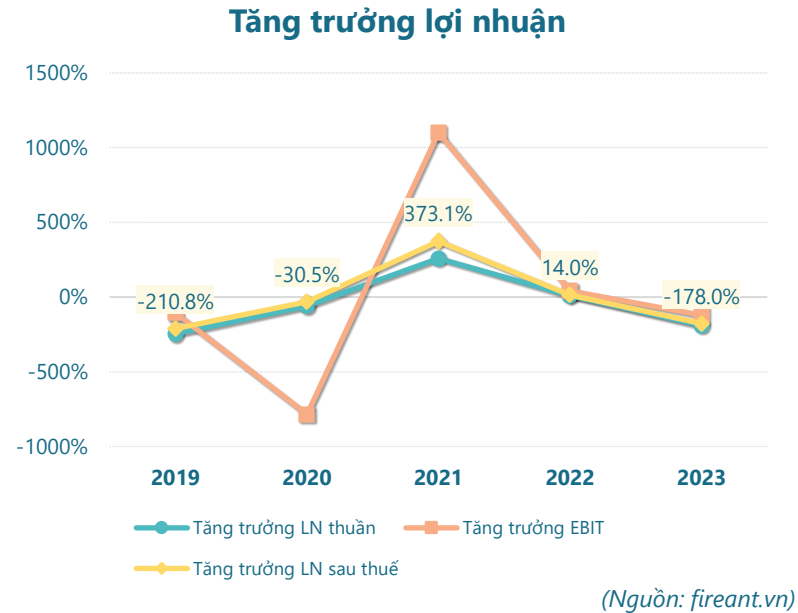
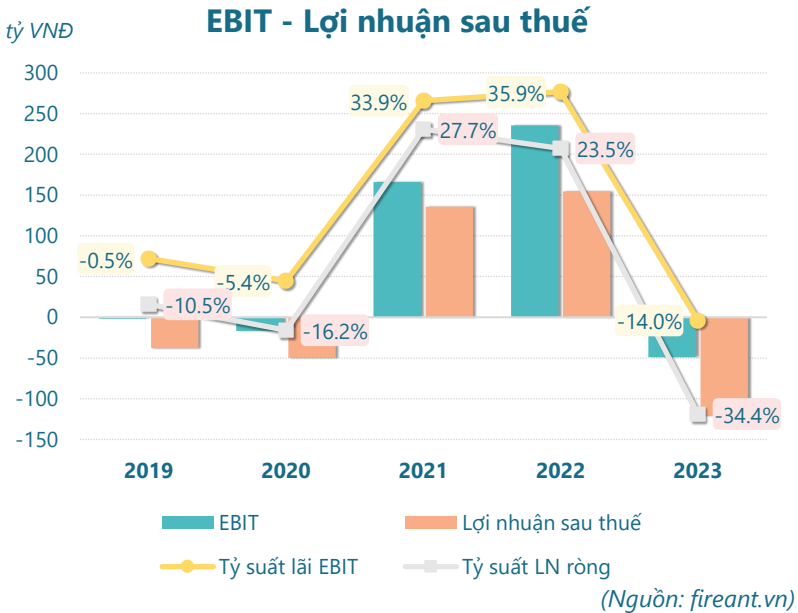
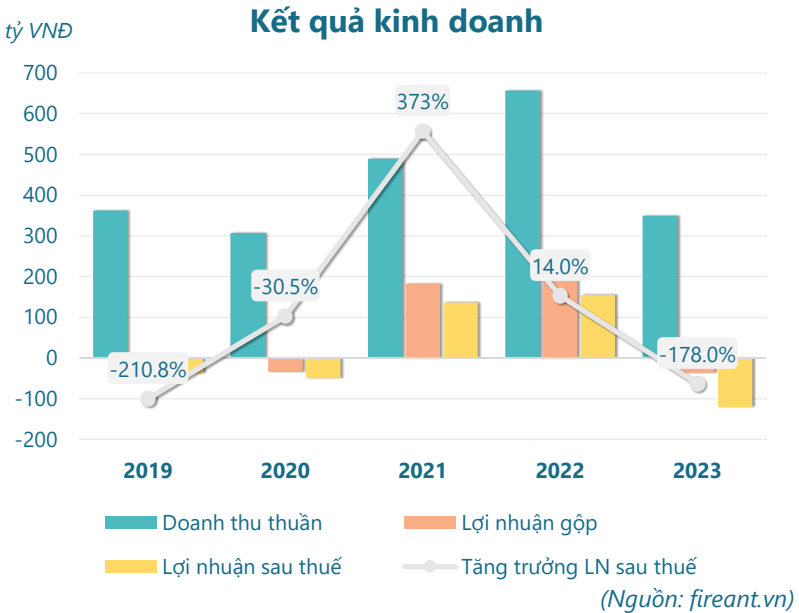


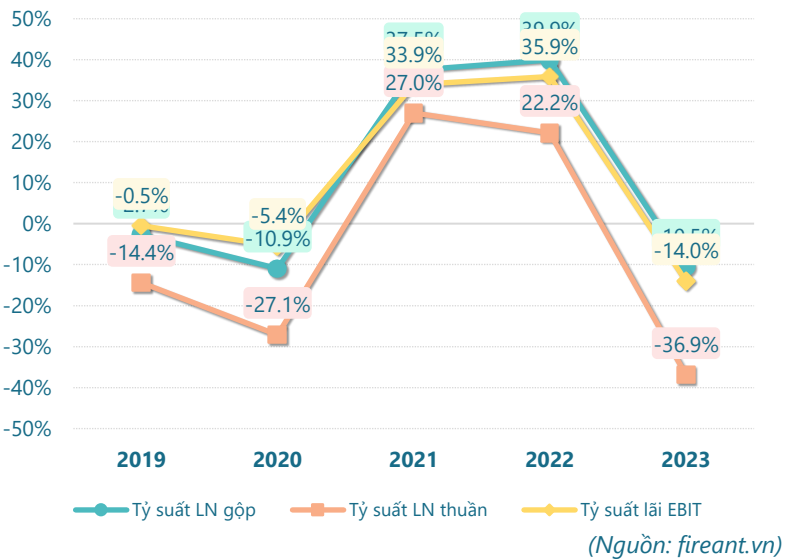
Ngày	3,100 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	47.6%	34.8%	-16.2%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	1,900 - 8,800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	27
Số lượng CPLH (CP)	8,800,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	25
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.21
EPS	
P/E	

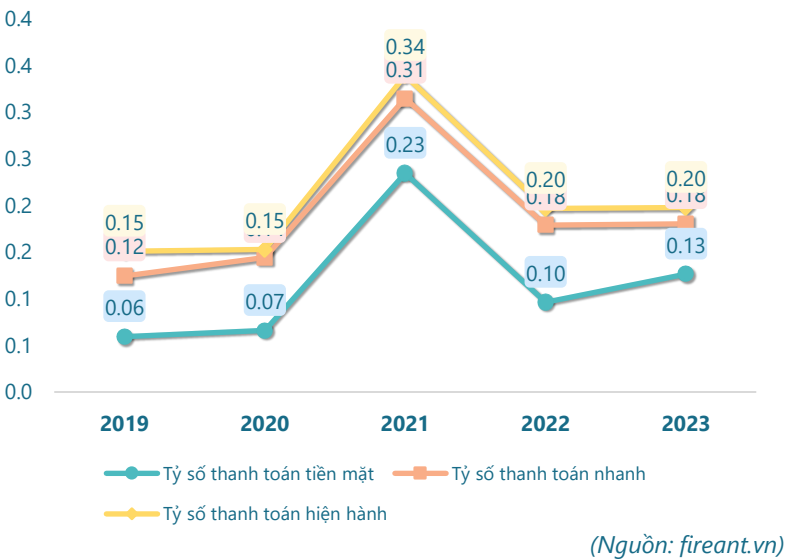




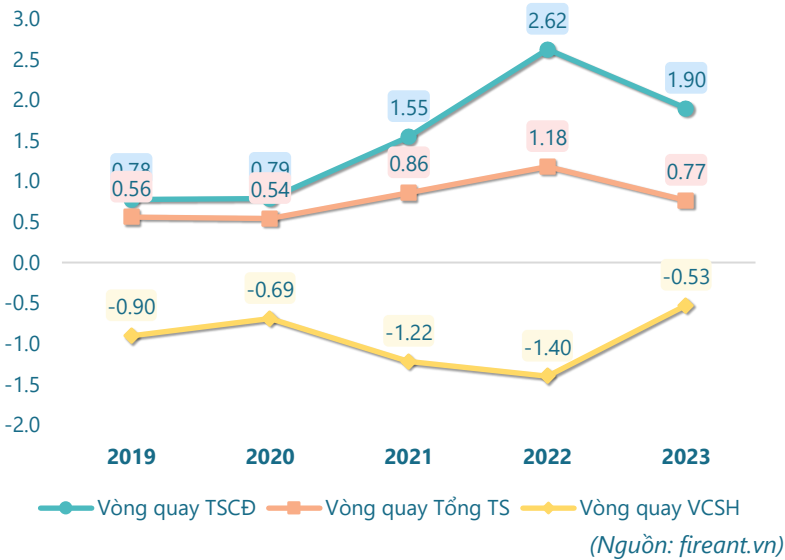
Tỷ suất lợi nhuận



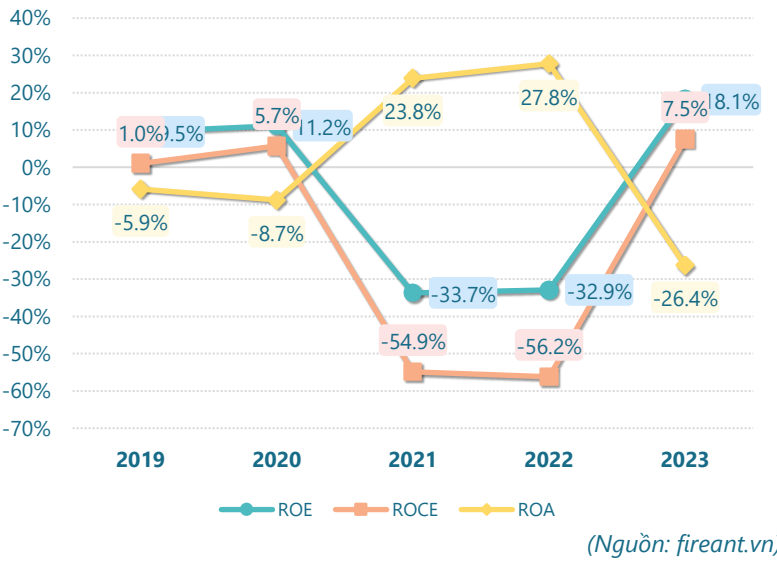
Chỉ số thanh khoản



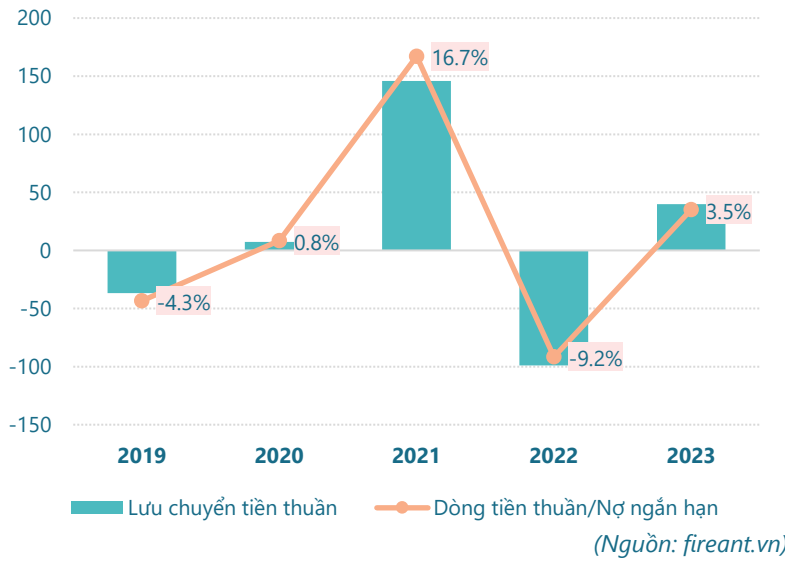
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

